

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 30/6/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 29-NQ/TW), Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 30/6/2023 của Tỉnh ủy Ninh Bình thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động số 19-CTr/TU); trên cơ sở tham mưu, đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư và sau khi thống nhất tại phiên giao ban Lãnh đạo UBND tỉnh ngày 29/3/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động với những nội dung sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp cụ thể nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 29-NQ/TW và Chương trình hành động số 19-CTr/TU đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và các đơn vị.

- Làm cơ sở để các sở, ban, ngành và địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao và triển khai thống nhất, đồng bộ, hiệu quả, phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu được đề ra tại Kế hoạch này, góp phần cùng các tỉnh, thành phố trong vùng nỗ lực hoàn thành các mục tiêu đã đề ra tại Nghị quyết số 29-NQ/TW.

2. Yêu cầu

- Quán triệt sâu sắc nội dung Nghị quyết số 29-NQ/TW và Chương trình hành động số 19-CTr/TU tới các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, tiến độ thực hiện và trách nhiệm giữa đơn vị chủ trì và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ giải pháp chủ yếu được xác định tại Nghị quyết số 29-NQ/TW và Chương trình hành động số 19-CTr/TU.

II. Một số chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030 của tỉnh Ninh Bình

- Tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2021-2030 đạt khoảng $8,5 \div 9,0\%$; đến năm 2030, quy mô kinh tế (GRDP theo giá hiện hành) gấp 2,6 lần so với năm 2020, trong đó nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm khoảng 5,35%, công nghiệp và xây dựng chiếm khoảng 47,92%, dịch vụ chiếm khoảng 35,54%. Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm khoảng 11,19%. GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 144 triệu đồng/người/năm. Tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 51,4%. Đến năm 2030, có 50% số huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu, 75% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 40% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tỷ lệ kiên cố hóa phòng học đạt 95%; tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học: Mầm non đạt 100%, tiểu học (mức độ 2) đạt 90%, Trung học cơ sở đạt 100%, Trung học phổ thông đạt 100%. Số bác sĩ trên 01 vạn dân đạt 13,5 bác sĩ, số giường bệnh trên 01 vạn dân đạt 45 giường bệnh; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số; tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 05 tuổi thể thấp còi bình quân hằng năm đạt dưới 15%; Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) đạt dưới 02%; tỷ lệ thất nghiệp ở thành thị dưới 02%/năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt khoảng $40 \div 48\%$.

- Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn ở thành thị đạt 100%, ở nông thôn đạt 85%; Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý hợp vệ sinh ở đô thị đạt 95%, ở nông thôn đạt 90%; Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý theo quy định đạt 98%; Tỷ lệ số khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

III. Một số nhiệm vụ trọng tâm

1. Các sở, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, bám sát các nhiệm vụ, đề án cụ thể được xác định theo Kế hoạch này để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã đề ra tại Nghị quyết số 29-NQ/TW và Chương trình hành động số 19-CTr/TU.

2. Phân công nhiệm vụ cho từng đơn vị, trong đó xác định rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp và thời gian thực hiện cụ thể cho từng đơn vị.

(Chi tiết theo biểu gửi kèm)

IV. Tổ chức thực hiện

1. Trên cơ sở Nghị quyết số Nghị quyết số 29-NQ/TW và Chương trình hành động số 19-CTr/TU và các nội dung nêu trong Kế hoạch này, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn quản lý nghiên cứu, xây dựng Chương trình, Đề án, Dự án, Kế hoạch triển khai thực hiện, trong đó tiếp tục cụ thể hóa các nhiệm vụ, xác định lộ trình cụ thể; nêu rõ đơn vị, lãnh đạo chịu trách nhiệm từng nội dung công việc làm cơ sở chỉ đạo, thực hiện và đánh giá mức độ hoàn thành các nhiệm vụ được giao; báo cáo UBND tỉnh thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này, tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất kết quả thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW và Chương trình hành động số 19-CTr/TU theo yêu cầu, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; tổng hợp đề xuất, kiến nghị của cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời báo cáo UBND tỉnh bổ sung, điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - Lưu: VT, VP4,3,5,7.
- Nt_VP4_03.02.KH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Cao Sơn